

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 10/11/2021 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030; Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 10/11/2021 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 10/11/2021 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Mục đích**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, xác định rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 10/11/2021 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 50 của Thành ủy), tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp chính quyền và các tầng lớp Nhân dân Thủ đô về công tác phòng, chống HIV/AIDS. Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác phòng, chống HIV/AIDS thời gian qua nhằm thực hiện tốt các quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch số 50 của Thành ủy.

- Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan AIDS, chấm dứt dịch AIDS tại thành phố Hà Nội vào năm 2030, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

### **2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030**

### **a. Mục tiêu**

- Mở rộng và đổi mới các hoạt động truyền thông, can thiệp giảm hại và dự phòng lây nhiễm HIV, tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 80% vào năm 2030.

- Mở rộng và đa dạng hóa các loại hình tư vấn xét nghiệm HIV, đẩy mạnh xét nghiệm HIV dựa vào cộng đồng, tự xét nghiệm; tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 95% vào năm 2030; giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm có hành vi nguy cơ cao.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS, tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng vi rút HIV đạt 95%, tỷ lệ người được điều trị thuốc kháng vi rút HIV có tải lượng vi rút dưới ngưỡng ức chế đạt 95%; loại trừ lây truyền HIV từ mẹ sang con vào năm 2030.

- Củng cố và tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS các tuyến; bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; bảo đảm tài chính cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

### **b. Các nhóm chỉ tiêu**

#### **\* Nhóm chỉ tiêu tác động**

- Số người nhiễm HIV được phát hiện mới đạt mức dưới 100 trường hợp/năm vào năm 2030.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV tử vong liên quan đến HIV/AIDS dưới 1/100.000 dân vào năm 2030.

- Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 2% vào năm 2030 (theo tiêu chuẩn loại trừ lây truyền HIV từ mẹ sang con của Tổ chức Y tế Thế giới).

#### **\* Nhóm chỉ tiêu về dự phòng**

- Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 70% vào năm 2025 và đạt 80% vào năm 2030.

- Tỷ lệ người nghiện các chất dạng thuốc phiện được điều trị bằng thuốc thay thế và các loại thuốc, bài thuốc đạt ít nhất 40% vào năm 2025 và đạt ít nhất 50% vào năm 2030.

- Tỷ lệ người nam quan hệ tình dục đồng giới được điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc (PrEP) đạt 30% vào năm 2025 và 40% vào năm 2030.

- Tỷ lệ thanh niên 15 đến 24 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 80% vào năm 2030.

- Tỷ lệ người dân 15 đến 49 tuổi không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV đạt 80% vào năm 2030.

### **\* Nhóm chỉ tiêu về xét nghiệm**

- Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được xét nghiệm HIV hằng năm đạt 70% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030.

### **\* Nhóm chỉ tiêu về điều trị**

- Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng HIV được điều trị ARV đạt 90% năm 2025 và đạt 95% năm 2030.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV điều trị thuốc ARV có tải lượng HIV dưới ngưỡng ức chế đạt ít nhất 95% qua các năm.

- Tỷ lệ bệnh nhân đồng nhiễm HIV/Lao được điều trị đồng thời cả ARV và lao đạt 92% vào năm 2025 và đạt 95% vào năm 2030.

- Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/viêm gan C được điều trị đồng thời thuốc ARV và điều trị viêm gan C đạt 50% trở lên vào năm 2025 và 75% trở lên vào năm 2030.

### **\* Nhóm chỉ tiêu hệ thống y tế**

- Có kế hoạch bảo đảm tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS và phân bổ ngân sách địa phương hằng năm cho phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch được phê duyệt.

- Phấn đấu đến năm 2030, 100% người nhiễm HIV điều trị ARV tại cơ sở y tế tham gia bảo hiểm y tế.

- Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Có hệ thống thu thập số liệu đạt chất lượng để theo dõi tình hình dịch và đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

## **II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nhóm giải pháp về chính trị và xã hội**

a) Tăng cường thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng; đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ưu tiên đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với tình hình dịch bệnh và tình hình kinh tế - xã hội của Thủ đô.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phòng, chống HIV/AIDS vào kế

hoạch y tế và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố đến quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn.

#### b) Phối hợp liên ngành

- Các Sở, ban, ngành chủ động lập kế hoạch, bố trí kinh phí và phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị; thực hiện các hoạt động phối hợp liên ngành phù hợp nhằm tăng hiệu quả phòng, chống HIV/AIDS.

- Lồng ghép, phối hợp các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình xóa đói giảm nghèo, giới thiệu việc làm, tạo sinh kế và các hỗ trợ khác cho người nhiễm HIV sống và hòa nhập cộng đồng do các Sở, ngành và địa phương thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra, các biện pháp can thiệp giảm hại dự phòng lây nhiễm HIV, đặc biệt là trong các cơ sở dịch vụ giải trí, cơ sở lưu trú và có biện pháp chế tài đối với những cơ sở không thực hiện các biện pháp này.

- Lồng ghép các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với các phong trào, các buổi sinh hoạt chuyên đề, đưa các chỉ tiêu về hỗ trợ, giúp đỡ người nhiễm HIV/AIDS tái hòa nhập cộng đồng vào chương trình công tác của các tổ chức chính trị - xã hội.

#### c) Huy động cộng đồng tham gia phòng, chống HIV/AIDS

Tạo môi trường chính sách và cơ chế tài chính thuận lợi cho các tổ chức xã hội tham gia cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS, gồm cả từ ngân sách Nhà nước. Nâng cao năng lực cho các tổ chức xã hội, vận động để các tổ chức xã hội tham gia có hiệu quả trong việc cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

#### d) Hỗ trợ xã hội

- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nghề, tạo việc làm; phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh bền vững cho người nhiễm HIV, người dễ bị lây nhiễm HIV và người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Hỗ trợ vật chất, tinh thần cho người nhiễm HIV và gia đình họ để người nhiễm HIV ổn định cuộc sống, hòa nhập, được chăm sóc tại gia đình và cộng đồng; bảo đảm sự công bằng và bình đẳng trong các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Tiếp tục triển khai chính sách trợ cấp xã hội cho trẻ em bị nhiễm HIV thuộc hộ nghèo, người nhiễm HIV thuộc hộ nghèo không còn khả năng lao động mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

## **2. Nhóm các giải pháp về pháp luật, chế độ chính sách**

- Thường xuyên tổ chức việc phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS, trong đó chú trọng phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người nhiễm HIV.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS.

### **3. Nhóm giải pháp về dự phòng lây nhiễm HIV**

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin, giáo dục, truyền thông

- Truyền thông đại chúng: Mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS, xây dựng, đăng tải các video clip, banner ảnh tĩnh, biểu ngữ cổ động...; tuyên truyền trên các báo điện tử có lượng người xem lớn; sản xuất tin, bài, phóng sự, phim tài liệu thông điệp đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Truyền thông dựa trên nền tảng công nghệ: Sản xuất các video clip, phim ngắn, thông tin để tuyên truyền trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội.

- Truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở: Tăng thời lượng, tần suất tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống cơ sở truyền thanh - truyền hình những thông tin khuyến cáo người dân và cộng đồng để phòng, chống HIV/AIDS phù hợp.

- Truyền thông qua các hoạt động khác: Lồng ghép trong việc giảng dạy, học tập tại cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở. Lồng ghép phòng, chống HIV/AIDS với tuyên truyền về bình đẳng giới, nâng cao nhận thức về giới, giáo dục sức khỏe tình dục, sức khỏe sinh sản; giáo dục gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống thông tin cơ sở, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, người nổi tiếng, người đứng đầu các cộng đồng dân cư, các chức sắc tôn giáo, người cao tuổi, người có uy tín trong cộng đồng, người nhiễm HIV tham gia công tác truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS.

b) Giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV

- Đổi mới tư duy truyền thông phòng, chống HIV/AIDS, không truyền thông hù dọa; huy động người nhiễm HIV và người thuộc nhóm có hành vi nguy cơ cao tham gia vào các hoạt động truyền thông.

- Nâng cao kiến thức về giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV tại gia đình, cộng đồng, nơi học tập, nơi làm việc. Triển khai các giải pháp đồng bộ để giảm kỳ thị, phân biệt đối xử liên quan đến HIV tại các cơ sở y tế.

- Khuyến khích sự tham gia của các nhóm cộng đồng, người nhiễm HIV vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi giám sát việc thực hiện các hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV.

c) Mở rộng, đổi mới các biện pháp can thiệp giảm hại, dự phòng lây nhiễm HIV

- Tập trung triển khai các can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV cho các nhóm có nguy cơ nhiễm HIV cao, người sử dụng ma túy, nam quan hệ tình dục đồng giới, người chuyển giới nữ, phụ nữ bán dâm và bạn tình, bạn tiêm chích của người nhiễm HIV.

- Đa dạng hóa các mô hình cung cấp bao cao su và bơm kim tiêm miễn phí phù hợp với nhu cầu của người sử dụng, kết hợp với mở rộng cung cấp bao cao su, bơm kim tiêm qua kênh thương mại.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Mở rộng các mô hình điều trị, cấp phát thuốc tại: tuyến cơ sở. Thí điểm và nhân rộng mô hình cấp phát thuốc điều trị mang về nhà. Đẩy mạnh các mô hình can thiệp cho người sử dụng ma túy tổng hợp, người sử dụng ma túy dạng kích thích Amphetamine (ATS) và người sử dụng đa ma túy.

- Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho các nhóm có hành vi nguy cơ cao qua hệ thống y tế nhà nước và tư nhân. Triển khai điều trị dự phòng sau phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PEP).

- Thí điểm và mở rộng triển khai các can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV phù hợp trong nhà tạm giữ, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện ma túy.

- Cung cấp dịch vụ khám và điều trị phối hợp các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục cho các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV qua quan hệ tình dục. Xây dựng các mô hình cung cấp dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV toàn diện, liên tục, kết nối với các dịch vụ y tế và hỗ trợ xã hội khác.

#### **4. Nhóm giải pháp về tư vấn xét nghiệm HIV**

##### **a) Xét nghiệm sàng lọc HIV**

- Đa dạng hóa dịch vụ tư vấn và xét nghiệm HIV. Đẩy mạnh xét nghiệm HIV trong cơ sở y tế, mở rộng xét nghiệm HIV tại cộng đồng, xét nghiệm HIV lưu động và tự xét nghiệm HIV.

- Triển khai các mô hình tư vấn xét nghiệm HIV phù hợp với từng nhóm có hành vi nguy cơ cao, gồm người sử dụng ma túy, nam quan hệ tình dục đồng giới, người chuyển giới, phụ nữ bán dâm, phạm nhân; mở rộng triển khai xét nghiệm HIV cho bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV; xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai.

- Ứng dụng các kỹ thuật, sinh phẩm xét nghiệm mới, phương pháp lấy mẫu mới trong chẩn đoán nhiễm HIV, xác định những người có hành vi nguy cơ cao để triển khai các biện pháp can thiệp phù hợp phòng lây nhiễm HIV.

##### **b) Mở rộng các phòng xét nghiệm được phép khẳng định HIV, đặc biệt là ở tuyến huyện khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa để trả kết quả xét nghiệm khẳng định HIV dương tính cho người được xét nghiệm trong thời gian sớm**

nhất. Thường xuyên cập nhật các phương pháp xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.

c) Bảo đảm chất lượng xét nghiệm HIV thông qua các hoạt động nội kiểm, ngoại kiểm, giám sát hỗ trợ kỹ thuật, kiểm định chất lượng phòng xét nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tư vấn xét nghiệm HIV. Bảo đảm và duy trì các phòng xét nghiệm tham chiếu quốc gia về HIV/AIDS.

d) Đẩy mạnh các biện pháp để chuyển gửi thành công người nhiễm HIV từ dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV đến dịch vụ chăm sóc, điều trị bằng thuốc kháng vi rút HIV.

## **5. Nhóm giải pháp về điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV**

### **a) Mở rộng độ bao phủ dịch vụ điều trị HIV/AIDS**

- Điều trị bằng thuốc kháng vi rút HIV (thuốc ARV) cho những người nhiễm HIV ngay sau khi được chẩn đoán xác định. Mở rộng điều trị HIV/AIDS tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở cai nghiện ma túy, các tổ chức tôn giáo, tổ chức xã hội và các tổ chức hợp pháp khác. Huy động sự tham gia của y tế tư nhân trong điều trị HIV/AIDS.

- Lòng ghép dịch vụ điều trị HIV/AIDS vào hệ thống khám bệnh, chữa bệnh. Phân cấp điều trị HIV/AIDS về tuyến y tế cơ sở; mở rộng chăm sóc và điều trị HIV/AIDS tại tuyến xã, chăm sóc người bệnh HIV/AIDS tại nhà, tại cộng đồng.

- Tăng cường tư vấn và xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai; điều trị ngay thuốc ARV cho phụ nữ mang thai nhiễm HIV; chẩn đoán sớm, quản lý và điều trị cho trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV.

- Tăng cường dự phòng, phát hiện và điều trị các bệnh đồng nhiễm với HIV/AIDS gồm: lao, viêm gan B, C và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

### **b) Nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS**

- Cập nhật kịp thời hướng dẫn chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, thực hiện tối ưu hóa phác đồ điều trị HIV/AIDS theo các khuyến cáo mới của Bộ Y tế; bảo đảm điều trị an toàn, hiệu quả; cung cấp dịch vụ điều trị HIV/AIDS phù hợp với tình trạng của người bệnh; tăng cường quản lý, theo dõi và hỗ trợ tuân thủ điều trị HIV/AIDS.

- Mở rộng các hoạt động cải thiện chất lượng điều trị HIV/AIDS, lòng ghép vào hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện; mở rộng độ bao phủ các xét nghiệm theo dõi điều trị HIV/AIDS.

- Tăng cường các hoạt động dự phòng và giám sát HIV kháng thuốc; theo dõi, đánh giá và ngăn chặn các phản ứng có hại của thuốc ARV trong điều trị HIV/AIDS; lòng ghép theo dõi cảnh báo sớm HIV kháng thuốc vào quản lý chất lượng điều trị HIV/AIDS.

## **6. Nhóm giải pháp về giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá và nghiên cứu khoa học**

- Triển khai thu thập, tổng hợp số liệu hoạt động phòng, chống HIV/AIDS toàn Thành phố định kỳ; nâng cao chất lượng và sử dụng số liệu cho xây dựng chính sách, lập kế hoạch và đánh giá hiệu quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Thiết lập hệ thống giám sát ca bệnh từ khi xác định nhiễm HIV cho đến tham gia điều trị, chuyển đổi cơ sở điều trị, chất lượng điều trị, tuân thủ điều trị và tử vong (nếu xảy ra) đối với từng người nhiễm HIV. Lập bản đồ, xác định các khu vực lây nhiễm HIV cao, xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo dịch để chỉ đạo, triển khai các biện pháp kiểm soát lây nhiễm HIV kịp thời.

- Tiếp tục duy trì hoạt động giám sát trọng điểm HIV, STI và giám sát hành vi lây nhiễm HIV phù hợp. Áp dụng kỹ thuật chẩn đoán mới nhiễm trong giám sát trọng điểm để đánh giá và ước tính nguy cơ lây nhiễm HIV trong các nhóm có hành vi nguy cơ cao, đặc biệt là nhóm MSM.

- Nghiên cứu và áp dụng phương pháp ước tính quần thể có hành vi nguy cơ cao và dự báo dịch HIV/AIDS phù hợp tình hình mới. Đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Tăng cường chia sẻ và sử dụng dữ liệu trong phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai các nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong triển khai các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.

## **7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống HIV/AIDS**

- Đồng bộ dữ liệu về điều trị HIV/AIDS với hệ thống quản lý thông tin bệnh viện.

- Hiện đại hóa hệ thống quản lý thông tin về phòng, chống HIV/AIDS nhằm đổi mới phương thức cung cấp và nâng cao chất lượng số liệu báo cáo bảo đảm việc trao đổi số liệu theo hướng chủ động, kịp thời, chính xác và hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cảnh báo sớm, kiểm soát và đáp ứng y tế công cộng trong phòng, chống HIV/AIDS.

## **8. Nhóm giải pháp về bảo đảm tài chính**

- Phân đầu đáp ứng đủ nhu cầu kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS. Định hướng ưu tiên bố trí ngân sách Nhà nước các cấp tập trung cho các hoạt động can thiệp giảm hại, dự phòng lây nhiễm HIV, giám sát dịch, truyền thông, can thiệp cho nhóm đối tượng ưu tiên theo quy định của Luật Phòng, chống HIV/AIDS và huy động bù đắp thiếu hụt kinh phí khi các nguồn viện trợ quốc tế giảm dần và chấm dứt. Các Sở, ngành bố trí ngân sách cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để thực hiện các nhiệm vụ được giao.



- Xây dựng kế hoạch bảo đảm tài chính cho chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội và phân bổ kinh phí hàng năm theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Mở rộng điều trị HIV/AIDS do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả theo quyền lợi của người bệnh tham gia bảo hiểm y tế; có cơ chế phù hợp để 100% người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế.

- Tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn viện trợ quốc tế cho phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường sự tham gia của các cá nhân, tổ chức, khu vực tư nhân tham gia đầu tư và cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ chế tài chính phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi để huy động sự tham gia bền vững của các tổ chức xã hội trong cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường điều phối và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS; tổ chức kiểm tra, giám sát việc phân bổ nguồn ngân sách Nhà nước Trung ương và địa phương cho công tác phòng, chống HIV/AIDS theo các nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **9. Nhóm giải pháp về nguồn nhân lực**

- Kiện toàn và củng cố tổ chức, bảo đảm nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các tuyến.

- Đẩy mạnh triển khai hoạt động hỗ trợ kỹ thuật để củng cố và tăng cường năng lực mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS các tuyến, đặc biệt là tuyến Thành phố và tuyến quận, huyện, thị xã.

- Tăng cường năng lực và huy động mạng lưới người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao, y tế tư nhân, các tổ chức xã hội, tổ chức cộng đồng tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS.

### **10. Nhóm giải pháp về cung ứng**

- Bảo đảm đủ thuốc, sinh phẩm, vật dụng can thiệp và trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường quản lý bảo đảm chất lượng thuốc, sinh phẩm, đẩy mạnh triển khai hoạt động theo dõi cảnh giác dược.

### **11. Nhóm giải pháp về hợp tác quốc tế**

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và cam kết quốc tế trong công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, song phương, đa phương, đồng thời huy động sự hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## 1. Sở Y tế

- Xây dựng các chỉ tiêu chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên toàn Thành phố và từng quận, huyện, thị xã để làm cơ sở lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện hàng năm, trình UBND Thành phố phê duyệt theo quy định.

- Triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên địa bàn Thành phố trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu chung đã được UBND Thành phố phê duyệt; hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai kế hoạch thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 của địa phương, đơn vị.

- Phối hợp hướng dẫn, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và chỉ đạo các đơn vị y tế huy động mọi nguồn lực để thực hiện các chỉ tiêu được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu kế hoạch chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên cơ sở các nguồn lực từ các chương trình dự án quốc tế, chương trình mục tiêu y tế, kế hoạch đảm bảo tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS của Thành phố, báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan:

+ Hàng năm, tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm cùng với các hoạt động truyền thông thường xuyên về công tác phòng, chống HIV/AIDS.

+ Thực hiện chương trình bơm kim tiêm, bao cao su, đẩy mạnh việc phát miễn phí qua tuyên truyền viên đồng đẳng, các hộp bơm kim tiêm cố định, cộng tác viên, cơ sở xét nghiệm, điều trị HIV/AIDS.

+ Thiết lập mạng lưới tiếp cận và tìm kiếm ca bệnh từ cộng đồng dân cư, hướng dẫn và theo dõi đôn đốc mạng lưới này hoạt động hiệu quả.

+ Tổ chức rà soát, nắm chắc số bệnh nhân nhiễm HIV chưa được điều trị bằng ARV và chuyển gửi tất cả các bệnh nhân đã được khẳng định nhiễm HIV đến các cơ sở điều trị theo quy định.

+ Thiết lập, kiện toàn và vận hành hệ thống các cơ sở tư vấn xét nghiệm HIV trên địa bàn Thành phố, bao gồm xét nghiệm tại cộng đồng, tại bệnh viện, trong các cơ sở khép kín; tổ chức xét nghiệm phát hiện HIV theo các hình thức cố định và lưu động; xét nghiệm HIV không do nhân viên y tế thực hiện, tự xét nghiệm... tại các xã, phường, thị trấn và các thôn, làng, khu phố.

- Thành lập và kiện toàn các cơ sở, đơn vị điều trị HIV tại các Trung tâm y tế, Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa Thành phố và quận, huyện, thị xã; Tổ chức thu dung bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS vào điều trị theo quy định của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố tổ chức đào tạo, tập huấn đảm bảo nguồn nhân lực; phối hợp với các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ cung ứng đủ sinh phẩm, hóa chất, vật tư và trang thiết bị thiết yếu nhằm đảm bảo cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn Thành phố.

## **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức, triển khai các hoạt động thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trong các cơ sở cai nghiện (tìm kiếm ca bệnh, chăm sóc điều trị và chuyển tiếp điều trị người nhiễm HIV...).

- Chỉ đạo các cơ sở cai nghiện duy trì và mở rộng điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện và các điều trị đa nghiện.

- Chỉ đạo ngành dọc đến tuyến quận, huyện, thị xã, huyện xã, phường, thị trấn phối hợp với các cơ quan y tế tổ chức triển khai các hoạt động tiếp cận và tìm kiếm, phát hiện người nhiễm HIV, đặc biệt là đối với những người thuộc các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

## **3. Công an Thành Phố**

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức, triển khai các hoạt động thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trong các trại tạm giam (tìm kiếm ca bệnh, chăm sóc điều trị và chuyển tiếp điều trị người nhiễm HIV...) trong khuôn khổ các quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Công an Thành phố, nhất là Công an xã, phường, thị trấn phối hợp, hỗ trợ các cơ quan y tế tổ chức triển khai các hoạt động tiếp cận và tìm kiếm, phát hiện người nhiễm HIV, đặc biệt là đối với những người thuộc các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

## **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế phân bổ nguồn vốn đầu tư ngân sách Nhà nước; kêu gọi xã hội hóa; vận động tài trợ quốc tế và các nguồn vốn khác để triển khai các hoạt động thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên địa bàn Thành phố.

## **5. Sở Tài chính**

Căn cứ vào Kế hoạch được phê duyệt và đề xuất của Sở Y tế, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **6. Bảo hiểm xã hội Thành phố**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện chi trả một số dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS qua hệ thống bảo hiểm; Đẩy mạnh và mở rộng việc cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh đối với người nhiễm HIV/AIDS thông qua Bảo hiểm y tế.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các phương tiện thông tin đại chúng và đài truyền thanh cơ sở triển khai rộng khắp các hoạt động truyền thông về mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030; các cơ quan báo chí Thành phố chủ động đăng tải tin, phóng sự quảng bá cho các hoạt động thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030.

## **8. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố Hà Nội theo ngành, lĩnh vực được phân công quản lý và theo hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật của Sở Y tế, bao gồm các hướng dẫn thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị y tế triển khai các hoạt động chuyên môn thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, trong đó ưu tiên nội dung thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành biết và các mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 và chủ động tiếp cận hoặc vận động người thân, bạn bè, đặc biệt là những người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV tiếp cận các dịch vụ tiếp cận và tìm kiếm ca bệnh, tư vấn xét nghiệm và điều trị HIV/AIDS... khi có nhu cầu.

## **9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã**

- Xây dựng kế hoạch và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 trên địa bàn với những chỉ tiêu cụ thể giao cho từng xã, phường, thị trấn.

- Chỉ đạo cơ quan văn hóa và truyền thông trên địa bàn tổ chức truyền thông quảng bá về các hoạt động thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 nhằm tuyên truyền, vận động người dân, đặc biệt là những người có hành vi nguy cơ cao tiếp cận và tham gia các hoạt động này.

- Chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể; các xã, phường, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn thực hiện nghiêm nhiệm vụ được giao, thúc đẩy các hoạt động tiếp cận, tìm kiếm người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao; tư vấn xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV, động viên người nhiễm HIV tham gia điều trị ARV.

- Bổ sung kinh phí địa phương cho các hoạt động thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 mà các chương trình, dự án trong nước và quốc tế chưa bao phủ hết như truyền thông, xét nghiệm HIV, mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV đặc biệt khó khăn. Đảm bảo 100% người nhiễm HIV sinh sống trên địa bàn có thẻ bảo hiểm y tế và tham gia điều trị ARV bằng thẻ bảo hiểm y tế.

## 10. Đề nghị Ủy ban MTTQ thành phố Hà Nội và các đoàn thể Thành phố

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan chỉ đạo cấp cơ sở tăng cường các hoạt động truyền thông, vận động người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ tiếp cận các dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV và điều trị HIV/AIDS.

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các đoàn thể chính trị Thành phố phối hợp triển khai thực hiện; yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

### Nơi nhận: 4

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố:  
Lê Hồng Sơn, Chử Xuân Dũng;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện;
- Phòng KGVX, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX<sub>(Ngọc)</sub>.

76723 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Chử Xuân Dũng